

Số: /SGDDT-QLCLGD-GDTX
V/v hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Các trường trung học phổ thông;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Bình Định;
- Các trung tâm giáo dục nghề nghiệp–Giáo dục thường xuyên.

Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2024 (gọi tắt là Kỳ thi) được thực hiện theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021, Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 và Thông tư số 02/2024/TT-BGDĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), (gọi tắt là Quy chế thi); Công văn số 1277/BGDĐT-QLCL ngày 22/3/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024; Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Để chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện các công việc, cụ thể như sau:

1. Lịch thi, thời gian làm bài thi và thời gian làm thủ tục dự thi

Ngày	Buổi	Bài thi/Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	
26/6/2024	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi.				
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.				
27/6/2024	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 30	07 giờ 35	
	CHIỀU	Toán	90 phút	14 giờ 20	14 giờ 30	
28/6/2024	SÁNG	Bài thi KHTN	Vật lí	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Hóa học	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Sinh học	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	SÁNG	Bài thi KHXH	Lịch sử	50 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
			Địa lí	50 phút	08 giờ 30	08 giờ 35
			Giáo dục công dân	50 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	CHIỀU		Ngoại ngữ	60 phút	14 giờ 20	14 giờ 30
29/6/2024		Dự phòng				

2. Đối tượng dự thi, điều kiện dự thi, hình thức và hồ sơ đăng ký dự thi (ĐKDT)

a) Đối tượng dự thi được quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy chế thi.

b) Điều kiện dự thi

- Đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Quy chế thi phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém; riêng đối với người học thuộc diện không phải xếp loại hạnh kiểm và người học theo hình thức tự học có hướng dẫn thuộc chương trình GDTX thì không yêu cầu xếp loại hạnh kiểm.

- Đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi phải có Bằng tốt nghiệp THCS và phải bảo đảm được đánh giá ở lớp 12 đạt hạnh kiểm xếp loại từ trung bình trở lên và học lực không bị xếp loại kém; trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do xếp loại học lực kém ở lớp 12, phải đăng ký và dự kỳ kiểm tra cuối năm học đối với một số môn học có điểm trung bình dưới 5,0 (năm) điểm (tại trường phổ thông nơi học lớp 12 hoặc trường phổ thông nơi ĐKDT), bảo đảm khi lấy điểm bài kiểm tra thay cho điểm trung bình môn học để tính lại điểm trung bình cả năm thì đủ điều kiện dự thi về xếp loại học lực theo quy định; trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại yếu về hạnh kiểm ở lớp 12, phải được UBND cấp xã, phường nơi cư trú xác nhận việc chấp hành chính sách pháp luật và các quy định của địa phương để trường phổ thông nơi học lớp 12 xác nhận đủ điều kiện dự thi về xếp loại hạnh kiểm theo quy định.

- Đối tượng đã tốt nghiệp trung cấp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT.

- Các đối tượng dự thi phải ĐKDT và nộp đầy đủ các giấy tờ đúng thời hạn.

c) Hình thức đăng ký dự thi, hồ sơ đăng ký dự thi

- Thí sinh là học sinh, học viên đang học lớp 12 tại trường THPT hoặc trung tâm GDTX tỉnh Bình Định, các trung tâm GDNN-GDTX (gọi tắt là trung tâm GDTX): Thực hiện ĐKDT tốt nghiệp THPT trực tuyến trên Hệ thống Quản lý thi (QLT) và đăng ký xét công nhận tốt nghiệp (ĐKXCNTN) THPT trực tiếp tại trường THPT, trung tâm GDTX (nơi đang học lớp 12). Hồ sơ ĐKDT gồm: 02 phiếu ĐKDT giống nhau; bản chính hoặc bản sao chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản photocopy kèm theo bản chính để đối chiếu (người nhận hồ sơ phải ký, ghi rõ họ tên và xác nhận đã đối chiếu với bản chính trong trường hợp nhận bản photocopy) (gọi chung là bản sao) học bạ THPT hoặc học bạ GDTX cấp THPT hoặc phiếu kiểm tra của người học theo hình thức tự học đối với GDTX do Hiệu trưởng trường THPT, Giám đốc trung tâm GDTX cấp; các loại giấy chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có); file ảnh kiểu căn cước công dân, được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng.

- Thí sinh tự do (đã học xong lớp 12 trước năm 2024) nhưng chưa tốt nghiệp THPT: Thực hiện ĐKDT và ĐKXCNTN (nếu có) trực tiếp tại các trường

THPT hoặc trung tâm GDTX, hồ sơ ĐKDT gồm: 01 túi hồ sơ cùng 02 Phiếu ĐKDT (theo mẫu ĐKDT năm 2024) ghi thông tin ĐKDT giống nhau; bản chính hoặc bản sao học bạ THPT hoặc học bạ GDTX cấp THPT hoặc phiếu kiểm tra của người học theo hình thức tự học đối với GDTX do Giám đốc trung tâm GDTX cấp; bản sao Bằng tốt nghiệp THCS; Giấy xác nhận của trường THPT hoặc trung tâm GDTX nơi thí sinh học lớp 12 hoặc nơi thí sinh ĐKDT về xếp loại học lực đối với những học sinh xếp loại kém về học lực quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 Quy chế thi; bản photo căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân (CCCD/CMND) trên cùng 1 mặt giấy A4; Giấy xác nhận điểm bảo lưu (nếu có, của thí sinh dự thi tốt nghiệp năm 2023 nhưng chưa tốt nghiệp THPT); các giấy chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có), 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm.

- Đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT, nộp hồ sơ trực tiếp tại các trường THPT hoặc trung tâm GDTX nơi học sinh đã tốt nghiệp THPT, hồ sơ ĐKDT gồm: 01 túi hồ sơ cùng 02 Phiếu ĐKDT ghi thông tin ĐKDT giống nhau (theo mẫu ĐKDT năm 2024); bản sao Bằng tốt nghiệp THPT; 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm, bản photo CMND/CCCD trên cùng 1 mặt giấy A4.

- Đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp trung cấp, nộp hồ sơ trực tiếp tại các trường THPT trung tâm hoặc trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh, hồ sơ ĐKDT gồm: 01 túi hồ sơ cùng 02 Phiếu ĐKDT ghi thông tin ĐKDT giống nhau (theo mẫu ĐKDT năm 2024); 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm; bản photo CMND/CCCD trên cùng 1 mặt giấy A4; bản sao Bằng tốt nghiệp THCS, bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp, bản sao Sổ học tập hoặc bảng điểm học các môn văn hóa THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ GDĐT.

- Thí sinh thuộc điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi có học bạ theo chương trình THPT nào phải ĐKDT theo quy định dành cho chương trình đó.

- Nếu thí sinh bị mất bản chính học bạ THPT có nguyện vọng được dự thi năm 2024 phải có xác nhận bản sao học bạ được cấp hoặc bản sao kết quả học tập THPT, trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ lưu của trường THPT hoặc trung tâm GDTX nơi học lớp 12 hoặc căn cứ vào hồ sơ dự thi của các kỳ thi trước.

- Các trường phổ thông cấp tài khoản và mật khẩu cho thí sinh thuộc điểm a, khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi (gọi tắt là thí sinh đang học lớp 12) và hướng dẫn thí sinh chuẩn bị hồ sơ để ĐKDT trực tuyến.

- Đơn vị ĐKDT thực hiện cấp tài khoản và mật khẩu cho thí sinh thuộc điểm b, c khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi (gọi tắt là thí sinh tự do) sau khi thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT (thực hiện cấp tài khoản và mật khẩu không quá 24 giờ kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ ĐKDT).

- Tài khoản là số Căn cước công dân (viết tắt là CCCD) hoặc Chứng minh nhân dân (viết tắt là CMND) hoặc mã số định danh cá nhân (viết tắt là ĐDCN) do cơ quan Công an cấp. Đối với thí sinh không có CCCD/CMND/ĐDCN hoặc không có quốc tịch Việt Nam thì sử dụng số Hộ chiếu của thí sinh để thay thế. Trường hợp thí sinh không có CCCD/CMND/ĐDCN/số Hộ chiếu thì Hệ thống QLT sẽ gán cho thí sinh một mã số gồm 12 ký tự để quản lý.

d) Các đơn vị chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh sử dụng tài khoản được cấp để: ĐKDT trực tuyến; kiểm tra thông tin cá nhân; đăng ký xét tuyển sinh Đại

học, Cao đẳng (ĐH, CĐ); nộp các minh chứng để hưởng chế độ ưu tiên trong tuyển sinh ĐH, CĐ tại website <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>.

- Trong thời hạn đăng ký dự thi, thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải khai báo trên phần mềm đầy đủ, đúng các thông tin kèm minh chứng để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ theo quy định và hướng dẫn tại Phụ lục 1.

3. Bài thi và hình thức thi

a) Bài thi: Để xét công nhận tốt nghiệp THPT: thí sinh giáo dục THPT thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi phải dự thi 04 (bốn) bài thi, gồm 03 (ba) bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 01 (một) bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn; thí sinh GDTX thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 12 của Quy chế thi phải dự thi 03 (ba) bài thi, gồm 02 (hai) bài thi độc lập là Toán, Ngữ văn và 01 (một) bài thi tổ hợp do thí sinh tự chọn. Thí sinh GDTX có thể ĐKDT thêm bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh. Thí sinh được ĐKDT môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường phổ thông.

Lưu ý:

- + Thí sinh chỉ được ĐKDT một bài thi tổ hợp (KHTN hoặc KHXXH);
- + Thí sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT có học bạ theo chương trình THPT nào phải ĐKDT theo quy định dành cho chương trình đó;
- + Thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT được ĐKDT các bài thi độc lập, bài thi tổ hợp; đối với bài thi tổ hợp, thí sinh chỉ được ĐKDT các môn thi thành phần của cùng một bài thi tổ hợp.

b) Hình thức thi

- Các bài thi Toán, Ngoại ngữ và các bài thi tổ hợp: thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là thi trắc nghiệm).
- Bài thi Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận.

4. Tổ chức đăng ký dự thi

a) Các đơn vị ĐKDT

- Mỗi trường THPT hoặc Trung tâm GDTX có học sinh, học viên đang học lớp 12, là một đơn vị ĐKDT, mỗi đơn vị ĐKDT có nhiệm vụ hướng dẫn học sinh đang học lớp 12 ĐKDT trực tuyến, thu nhận hồ sơ ĐKDT trực tiếp của học sinh, học viên cũ chưa tốt nghiệp THPT, ĐKDT để xét công nhận tốt nghiệp THPT hoặc dự thi vừa để xét công nhận tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh ĐH, CĐ. Mỗi đơn vị ĐKDT được Sở GDĐT cấp 02 mã đơn vị ĐKDT, 01 mã tiếp nhận hồ sơ thí sinh lớp 12, 01 mã để tiếp nhận hồ sơ thí sinh tự do (theo Phụ lục 2 đính kèm).

- Đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT dự thi để xét tuyển sinh ĐH, CĐ nộp hồ sơ ĐKDT tại trường THPT, trung tâm GDTX nơi thí sinh đã học lớp 12. Riêng đối với thí sinh tự do là quân nhân, công an tại ngũ, ĐKDT để xét tuyển ĐH, CĐ nộp hồ sơ tại Sở GDĐT (mã đơn vị ĐKDT là 999).

- Đối với thí sinh tự do học lớp 12 ngoài tỉnh Bình Định chưa tốt nghiệp THPT, nộp hồ sơ ĐKDT và ĐKXCNTN tại Trung tâm GDTX tỉnh Bình Định (mã

đơn vị ĐKDT là 952). Trung tâm GDTX tỉnh Bình Định thu nhận hồ sơ ĐKDT, ĐKXCNTN và nhập dữ liệu ĐKDT, ĐKXCNTN (nếu có) của những thí sinh này.

- Các đơn vị ĐKDT thống nhất sử dụng Hệ thống quản lý thi (QLT) do Bộ GDĐT cung cấp; thực hiện đúng quy trình, thời hạn xử lý dữ liệu và chế độ báo cáo theo quy định. Sở GDĐT tạo tài khoản, mật khẩu và cấp cho các đơn vị ĐKDT sử dụng.

b) Thủ trưởng các đơn vị ĐKDT rà soát, cập nhật cho các đối tượng ĐKDT theo quy định tại Điều 12 và Điều 13 Quy chế thi; lưu ý một số nội dung sau:

- Trước ngày 23/4/2024, các trường rà soát danh sách, thông tin cá nhân học sinh đang học lớp 12 và danh sách, thông tin cá nhân của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>. Từ ngày 24/4/2024 đến hết ngày 26/4/2024, trường THPT hoặc trung tâm GDTX cấp cho các thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024 tài khoản (là số Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân của thí sinh - viết tắt là CCCD/CMND; trường hợp thí sinh không có CCCD/CMND thì sử dụng mã số định danh cá nhân - viết tắt là ĐDCN được cơ quan Công an cấp; trường hợp thí sinh không có quốc tịch Việt Nam thì sử dụng số Hộ chiếu của thí sinh để thay thế) và mật khẩu để truy cập Hệ thống QLT. Các thí sinh có thể thử ĐKDT trực tuyến trên Hệ thống QLT ngay sau khi được cấp tài khoản và mật khẩu đến hết ngày 28/4/2024.

- Trước 17 giờ 00 ngày 31/5/2024, các trường hoàn thành việc cập nhật thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, học viên đang học trên hệ thống CSDL ngành GDĐT tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>.

- Sau khi nộp Phiếu ĐKDT, thí sinh tự do sẽ được Đơn vị ĐKDT cấp tài khoản (là số CCCD/CMND/ĐDCN/Số Hộ chiếu của thí sinh) và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống QLT tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>.

- Thí sinh cần bảo mật thông tin tài khoản, mật khẩu được cấp để đăng nhập vào Hệ thống QLT từ khi ĐKDT đến khi xem kết quả thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT. Để bảo mật thông tin, khi nhận được tài khoản và mật khẩu, thí sinh nên thay đổi ngay mật khẩu. Trong trường hợp thí sinh quên tài khoản và mật khẩu thì có thể liên hệ với Đơn vị ĐKDT để cấp lại.

- Tùy từng thời điểm, khi đăng nhập vào Hệ thống QLT, thí sinh có thể biết được các thông tin như: Thông tin ĐKDT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT chậm nhất ngày 17/5/2024); thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT (phản hồi các sai sót nếu có trên Hệ thống QLT chậm nhất ngày 06/6/2024); Giấy báo dự thi; kết quả thi; kết quả xét công nhận tốt nghiệp THPT.

c) Các Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm hướng dẫn thí sinh chuẩn bị hồ sơ để khai báo vào phiếu ĐKDT Kỳ thi tốt nghiệp THPT (gọi tắt là Phiếu ĐKDT) trên phần mềm (đối với thí sinh đăng ký trực tuyến) hoặc điền vào phiếu ĐKDT (đối với thí sinh đăng ký trực tiếp) đầy đủ và đúng các thông tin; kiểm tra, rà soát hồ sơ ĐKXCNTN THPT để bảo đảm độ chính xác thông tin thí sinh điền vào Phiếu ĐKXCNTN THPT, đặc biệt là thông tin về diện ưu tiên để được cộng điểm ưu tiên (nếu có); xem xét và quyết định điều kiện dự thi của thí sinh, tuyệt đối không tiếp nhận hồ sơ không hợp lệ; hướng dẫn, thu nhận Phiếu ĐKDT của thí sinh tự do đầy đủ và đúng các thông tin; nhập thông tin ĐKDT của thí sinh tự do lên hệ thống và

cấp tài khoản ĐKDT, mật khẩu để thí sinh đăng nhập vào hệ thống QLT. Đồng thời, hướng dẫn thí sinh khai báo trên phần mềm thông tin để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ; rà soát thông tin thí sinh khai báo và hồ sơ, minh chứng thí sinh nộp kèm theo.

d) Khi ĐKDT, thí sinh phải kê khai bảo đảm chính xác các thông tin về mã tỉnh, thành phố, mã trường phổ thông,... đúng quy định.

đ) Sau khi kết thúc thời hạn ĐKDT, thí sinh không được thay đổi các thông tin về bài thi/môn thi đã đăng ký.

e) Với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh được chọn dự thi một trong 7 (bảy) ngôn ngữ sau: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật hoặc Tiếng Hàn. Thí sinh được đăng ký thi môn Ngoại ngữ khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường THPT; thí sinh là học viên GDTX được ĐKDT bài thi Ngoại ngữ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

Các trường hợp thí sinh được miễn thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT:

- Thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Thí sinh có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ (giống hoặc khác với môn Ngoại ngữ đang học tại trường THPT) hợp lệ, có giá trị sử dụng ít nhất đến ngày 26/6/2024 và đạt mức điểm tối thiểu theo bảng dưới đây:

TT	Môn Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	- TOEFL ITP 450 điểm - TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		- TOEIC (4 kỹ năng) Nghe: 275; Đọc: 275; Nói: 120; Viết: 120	
		IELTS 4.0 điểm	British Council (BC); International Development Program (IDP)
		- B1 Preliminary - B1 Business Preliminary - B1 Linguaskill	Cambridge Assessment English
		Aptis ESOL B1	British Council (BC)
		Pearson English International Certificate (PEIC) Level 2	Pearson
		Chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam Bậc 3	Các đơn vị tổ chức thi theo quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hiện hành

2	Tiếng Nga	TORFL cấp độ 1 (Первый сертификационный уровень - ТРКИ-1)	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- TCF 300 điểm - DELF B1	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP) ; Cơ quan Giáo dục Quốc tế Pháp (France Education International – FEI)
4	Tiếng Trung Quốc	- HSK cấp độ 3	Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation”)
		- TOCFL cấp độ 3	Ủy ban công tác thúc đẩy Kỳ thi đánh giá năng lực Hoa ngữ quốc gia (Steering Committee for the Test of Proficiency – Huayu)
5	Tiếng Đức	- Goethe-Zertifikat B1 - Deutsches Sprachdiplom (DSD) B1 - Zertifikat B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT cấp độ N3	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

f) Thí sinh tự do thuộc điểm b khoản 1 Điều 12 Quy chế thi có nguyện vọng được xem xét bảo lưu điểm thi theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Quy chế thi. Điểm bảo lưu do Hiệu trưởng trường THPT hoặc Giám đốc trung tâm GDTX nơi thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 kiểm tra và xác nhận căn cứ vào Bảng ghi thông tin xét công nhận tốt nghiệp THPT, Bảng ghi điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2023 được Sở GDĐT gửi về đơn vị; trường hợp thí sinh dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 tại tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương khác với tỉnh Bình Định và đã dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 thì điểm bảo lưu do Sở GDĐT nơi thí sinh đã dự thi năm 2023 kiểm tra và xác nhận (bằng văn bản).

g) Ảnh của thí sinh là ảnh màu cỡ 4cm x 6cm, kiểu CCCD/CMND, được chụp trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng. Ảnh của thí sinh (có thể quét ảnh thí sinh đã nộp hoặc nhập từ file ảnh hoặc chụp ảnh trực tiếp) phải được nhập ngay khi ĐKDT (đối với thí sinh đang học lớp 12), nhập ngay khi nhập Phiếu ĐKDT (đối với thí sinh tự do). Ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ phân giải là 400x600 pixels (không sử dụng ảnh cũ đã được đóng dấu giáp lai) và phải được gắn đúng với thí sinh.

h) Thời hạn ĐKDT:

- Từ ngày 02/5/2024 đến 17 giờ 00 ngày 10/5/2024:

+ Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024 thực hiện ĐKDT trực tuyến trên hệ thống QLT tại địa chỉ <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn>

+ Thí sinh tự do nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại các đơn vị ĐKDT; đơn vị ĐKDT thu hồ sơ ĐKDT và bản photocopy CMND/CCCD, nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT (thí sinh có thể nộp phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ và thông tin người nhận nếu thấy cần thiết), in danh sách, kiểm dò dữ liệu ĐKDT của thí sinh đã được nhập dữ liệu với phiếu ĐKDT của thí sinh.

+ Sau khi hoàn thiện dữ liệu ĐKDT trên hệ thống QLT: Đơn vị ĐKDT in thông tin ĐKDT của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho học sinh, học viên đang học lớp 12 rà soát, ký xác nhận;

- Chậm nhất 17 giờ 00 ngày 10/5/2024 các đơn vị ĐKDT phải hoàn thành việc nhập Hồ sơ ĐKDT cho thí sinh tự do; Sở GDĐT hoàn thành việc rà soát điểm bảo lưu của thí sinh và chỉnh sửa sai sót hồ sơ ĐKDT (nếu có) trước ngày 17/5/2024.

- Chậm nhất ngày 20/5/2024, các đơn vị ĐKDT hoàn thành các công việc sau: In danh sách thí sinh ĐKDT, In Phiếu ĐKDT, Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu ĐKDT số 2 của thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024; ký tên, đóng dấu trên các phiếu ĐKDT đã in. Lưu tại đơn vị Phiếu ĐKDT số 1; giao lại cho thí sinh Phiếu ĐKDT số 2 để bảo quản, sử dụng sau này.

- Chậm nhất ngày 31/5/2024, các đơn vị ĐKDT hoàn thành việc Thu Phiếu ĐKXCNTN THPT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT và hồ sơ hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ; nhập dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp THPT và dữ liệu về ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ của thí sinh vào Hệ thống QLT. Ngay sau khi nhập xong dữ liệu, in thông tin của thí sinh từ Hệ thống QLT, giao cho giáo viên chủ nhiệm hoặc người được phân công tổ chức cho học sinh rà soát, ký xác nhận.

- Chậm nhất ngày 06/6/2024, các đơn vị ĐKDT hoàn thành việc cập nhật, chỉnh sửa thông tin liên quan đến thông tin ĐKXCNTN (lưu ý các thông tin báo sai sót của thí sinh). Duyệt thông tin ĐKXCNTN trên hệ thống.

- Trong thời hạn đăng ký dự thi, thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển sinh ĐH, CĐ phải khai báo trên phần mềm đầy đủ, đúng các thông tin kèm mình chứng theo quy định và hướng dẫn tại Phụ lục 1 để hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ.

- Hồ sơ, chứng nhận hưởng ưu tiên, khuyến khích liên quan đến xét công nhận tốt nghiệp THPT phải được thí sinh nộp cho Đơn vị ĐKDT chậm nhất ngày 31/5/2024. Đơn vị ĐKDT có trách nhiệm rà soát, tra cứu thông tin cung cấp bởi CSDL quốc gia về dân cư (trên Hệ thống QLT) để xác nhận diện ưu tiên theo nơi thường trú cho thí sinh.

- Đơn vị ĐKDT chịu trách nhiệm bảo quản Phiếu ĐKDT số 1, Phiếu

ĐKXCNTN THPT, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT kèm theo và hồ sơ hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ (đối với thí sinh tự do), Danh sách thí sinh ĐKDT để xuất trình kịp thời phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, công tác xét công nhận tốt nghiệp THPT và yêu cầu sửa chữa (nếu có); bàn giao cho Sở GDĐT bản Danh sách ĐKDT và Phiếu ĐKDT đối với thí sinh là học sinh lớp 12 năm học 2023-2024 hoặc túi hồ sơ ĐKDT (có bản sao CCCD/CMND) đối với thí sinh tự do.

- Ngày 22 và 23/5/2024, các đơn vị thực hiện kiểm tra chéo thông tin thí sinh ĐKDT, ĐKXCNTN theo hướng dẫn và phân công của Sở GDĐT (lập biên bản ghi lại các lỗi sau khi kiểm tra).

- Ngày 24, 25/5/2024: các đơn vị thực hiện chỉnh sửa dữ liệu trên cơ sở hồ sơ đang có, các quy định và nội dung đề nghị trong biên bản kiểm tra chéo hồ sơ.

- Ngày 27/5/2024 (từ 08 giờ 00 đến 11 giờ 00), các đơn vị ĐKDT nộp về Sở GDĐT (phòng QLCLGD-GDTX), gồm:

+ Danh sách thí sinh ĐKDT; Phiếu ĐKDT in từ phần mềm (đối với thí sinh đang học lớp 12), túi hồ sơ ĐKDT gồm bản photocopy Căn cước công dân, bì thư chứa 02 ảnh của thí sinh và các loại giấy tờ khác theo quy định (đối với thí sinh tự do);

+ Biên bản kiểm tra chéo hồ sơ và báo cáo khắc phục sau kiểm tra chéo hồ sơ.

i) Sở GDĐT sẽ kiểm tra, đôn đốc các đơn vị ĐKDT thuộc phạm vi quản lý thực hiện tốt các công việc như: Hướng dẫn thí sinh ĐKDT trực tuyến, thu Phiếu ĐKDT của thí sinh tự do, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THPT và hồ sơ hưởng ưu tiên trong xét tuyển sinh ĐH, CĐ, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống QLT. Chậm nhất ngày 06/6/2024, các đơn vị ĐKDT hoàn thành việc kiểm tra, cập nhật những sửa đổi, bổ sung dữ liệu (nếu có) ĐKXCNTN THPT của thí sinh vào Hệ thống QLT.

5. Tổ chức in sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi, tổ chức xét công nhận tốt nghiệp, cấp phát và quản lý bằng tốt nghiệp THPT

Công tác tổ chức in sao đề thi, coi thi, chấm thi, công bố điểm thi, phúc khảo bài thi, xét công nhận tốt nghiệp, cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp THPT được hiện theo Quy chế thi và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

6. Miễn thi bài thi ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT, miễn tất cả các bài thi của Kỳ thi

- Thí sinh đăng ký miễn thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT (nếu đủ điều kiện theo quy định tại Điều 35 Quy chế thi) trên cùng Phiếu ĐKDT đồng thời nộp bản sao chứng chỉ hoặc bản sao quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT (đối với thí sinh là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ) tại điểm thu nhận hồ sơ ĐKDT.

- Việc miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 được thực hiện tại Điều 36 Quy chế thi.

- Ngày 17/5/2024, các đơn vị ĐKDT nộp về Sở GDĐT (Phòng Quản lý

Chất lượng giáo dục nhận) danh sách và hồ sơ thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ, miễn thi tất cả các bài thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT, cụ thể:

+ Đối với thí sinh đăng ký miễn thi ngoại ngữ: Bản sao chứng chỉ ngoại ngữ, bản photocopy hoặc bản sao quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với thí sinh là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ...

+ Đối với thí sinh đăng ký miễn thi tất cả các bài thi: bản sao học bạ cấp THPT và bản sao minh chứng thuộc đối tượng được miễn thi theo Điều 36, Quy chế thi.

+ 03 bản danh sách thí sinh miễn thi (Mẫu 1a, 1b, Phụ lục 4)

7. Đăng ký và xác nhận điểm bảo lưu để xét công nhận tốt nghiệp THPT

- Thí sinh dự thi đủ các bài thi/môn thi quy định trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 nhưng chưa tốt nghiệp THPT và không bị kỷ luật hủy kết quả thi thì được bảo lưu điểm thi của các bài thi hoặc các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp của Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 để xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2024. Lưu ý: Bài thi/môn thi được bảo lưu điểm thi gồm:

+ Bài thi độc lập đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên;

+ Bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên và các môn thi thành phần của bài thi này đều đạt trên 1,0 (một) điểm;

+ Môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên.

- Khi đăng ký bảo lưu điểm bài thi tổ hợp nào, thí sinh phải ghi đủ điểm của tất cả các môn thi thành phần của bài thi tổ hợp đó trong Phiếu ĐKDT. Thí sinh không sử dụng điểm bảo lưu thì phải thi tất cả các bài thi/môn thi đã đăng ký để xét công nhận tốt nghiệp THPT như thí sinh không có điểm bảo lưu.

- Việc bảo lưu điểm thi quy định tại Điều 38 Quy chế thi áp dụng với thí sinh đã dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

8. Một số điểm cần lưu ý

- Các đơn vị hướng dẫn học sinh nắm vững quy định về điểm xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp THPT được quy định tại Điều 41 và 42 Quy chế thi, điểm ưu tiên, điểm khuyến khích trong xét công nhận tốt nghiệp THPT được quy định tại Điều 39 và Điều 40 Quy chế thi, một số lưu ý về điểm khuyến khích.

- Nếu thí sinh vừa có Giấy chứng nhận nghề hoặc vừa có Bằng tốt nghiệp trung cấp thì thí sinh chỉ được dùng một trong hai loại giấy tờ trên để được cộng điểm khuyến khích; nếu thí sinh có nhiều Giấy chứng nhận nghề hoặc Bằng tốt nghiệp trung cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Quy chế thi thì chỉ được cộng điểm khuyến khích đối với 01 Giấy/Bằng có kết quả cao nhất.

- Chứng chỉ Ngoại ngữ, Tin học quy định tại khoản 3 Điều 40 Quy chế thi là chứng chỉ được cấp theo quy định của Bộ GDĐT. Điểm khuyến khích đối với các chứng chỉ này được bảo lưu trong toàn cấp học và được cộng vào điểm bài thi

để tính điểm xét tốt nghiệp.

- Các trường THPT và trung tâm GDTX thông báo cho giáo viên, học sinh, cha, mẹ học sinh biết các trường hợp được xét đặc cách được quy định tại Điều 37 Quy chế thi. Các đơn vị tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét đặc cách của thí sinh theo thời gian quy định và kiểm tra kỹ thành phần hồ sơ (đảm bảo đủ các loại giấy theo quy định), không tiếp nhận hồ sơ không đủ điều kiện hay không đủ thành phần hồ sơ. Các đơn vị nộp về Sở GDĐT hồ sơ và tờ trình đề nghị đặc cách (nếu có) chậm nhất ngày 05/7/2024 (Phòng QLCLGD-GDTX nhận), giao nhận trực tiếp (có ký xác nhận việc giao nhận).

- Đối với thí sinh là vận động viên đạt thành tích xuất sắc trong các giải thi đấu thể thao quốc gia hoặc quốc tế quy định tại khoản 3 Điều 37 Quy chế thi nộp hồ sơ tại trường THPT hoặc trung tâm GDTX nơi đang học, các đơn vị nộp hồ sơ về Sở GDĐT chậm nhất ngày 06/7/2024. Hồ sơ đề nghị đặc cách cho đối tượng này gồm: Bản sao (đã chứng thực) các loại giấy tờ: học bạ THPT, giấy khai sinh, bằng tốt nghiệp THCS, quyết định điều động hoặc cử vận động viên tập huấn ở nước ngoài hoặc tham dự thi đấu tại các giải thể thao quốc tế, công văn của Tổng cục thể dục thể thao đề nghị xét đặc cách tốt nghiệp THPT cho vận động viên đạt thành tích xuất sắc (trong đó ghi rõ các vận động viên này đã đạt thành tích xuất sắc trong các giải thi đấu thể thao quốc gia hoặc quốc tế).

- Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng và người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ được miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi tốt nghiệp THPT, để xét công nhận tốt nghiệp THPT nếu nộp đủ hồ sơ quy định (khoản 3 Điều 36 Quy chế thi).

- Thí sinh là học viên GDTX không thuộc diện xếp loại hạnh kiểm và học theo hình thức tự học có hướng dẫn nếu được xét đặc cách theo quy định tại Điều 12 và Điều 37 Quy chế thi thì không phải có điều kiện về xếp loại hạnh kiểm.

9. Tổ chức thực hiện

Trước ngày 23/4/2024, các đơn vị tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho giáo viên chủ nhiệm, học sinh, học viên lớp 12 nội dung Quy chế thi, công văn hướng dẫn thực hiện Quy chế thi, tập trung những điều, nội dung liên quan đến thí sinh, công việc triển khai trong Kỳ thi tại đơn vị, trường học; hướng dẫn cách ĐKDT trực tuyến, trong đó đặc biệt lưu ý học sinh việc viết hoa tên riêng, nhập chính xác các thông tin cá nhân, nhập ảnh của thí sinh lên hệ thống, việc chọn các môn thi, bài thi, đối tượng ưu tiên để xét công nhận tốt nghiệp... và thời hạn ĐKDT.

- Các đơn vị, trường học hướng dẫn cán bộ, giáo viên làm công tác thi, giáo viên chủ nhiệm các lớp 12, nghiên cứu kỹ Quy chế thi và các văn bản hướng dẫn, lưu ý các quy định về chế độ ưu tiên, khuyến khích trong thi tốt nghiệp và tuyển sinh ĐH, CĐ theo quy định để giải thích, hướng dẫn cho học sinh.

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học ra Quyết định thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn thí sinh ĐKDT trực tuyến, thu nhận hồ sơ trực tiếp của thí sinh tự do và thí sinh đang học lớp 12 nhưng vì lý do bất khả kháng; nhập, kiểm dò dữ liệu học sinh ĐKDT, kiểm dò thông tin cá nhân và điểm trung bình cả

năm các môn học lớp 12, điểm tổng kết các môn học cuối mỗi học kỳ lớp 10, 11 của học sinh trên CSDL ngành (trang <https://csdl.moet.gov.vn/>), thành phần Tổ công tác gồm: Cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm lớp 12, cán bộ máy tính và giáo vụ của đơn vị, trường học. Đối với những đơn vị có nhiều thí sinh ĐKDT có thể bổ sung thêm giáo viên môn Tin học hoặc các cán bộ, giáo viên, nhân viên khác. Căn cứ Quy chế thi hiện hành và các văn bản hướng dẫn về công tác thi của Sở GDĐT, thủ trưởng đơn vị phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ công tác, đảm bảo việc thu nhận và nhập dữ liệu thí sinh ĐKDT chính xác theo hồ sơ và đúng quy định của hướng dẫn nhập, tổ chức kiểm tra chặt chẽ tất cả các hồ sơ của thí sinh, lưu việc đăng ký các bài thi tự chọn, bài thi/môn thi để xét tuyển sinh ĐH, CĐ, điểm trung bình cả năm lớp 12, xếp loại hạnh kiểm và học lực năm học lớp 12, các loại giấy tờ hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích, các thông tin về hộ tịch của học sinh.

- Sau khi bộ phận nhập dữ liệu đã hoàn thành công tác nhập hồ sơ và in danh sách học sinh theo lớp, thủ trưởng các đơn vị, trường học bố trí thời gian tập trung học sinh và giáo viên chủ nhiệm lớp 12 để kiểm dò các thông tin dữ liệu đã nhập vào máy tính được in ra từ Hệ thống QLT, yêu cầu từng học sinh đọc kỹ các thông tin, ký xác nhận các thông tin trên bản in, dữ liệu này sẽ in lên bằng tốt nghiệp của người học được công nhận tốt nghiệp, phục vụ xét tuyển ĐH, CĐ, do vậy học sinh cần cẩn thận kiểm dò trước khi ký xác nhận. Thủ trưởng ký xác nhận, chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin dữ liệu học sinh đã đăng ký.

- Hệ thống QLT hiện nay chạy trên nền tảng web nên các đơn vị, trường học phải bố trí máy tính có kết nối mạng internet ổn định, ngoài ra đơn vị thu nhận hồ sơ phải quét (scan) và cập nhật ảnh của thí sinh tự do ĐKDT (nếu có). Vì vậy các đơn vị, trường học phải bố trí máy quét hoặc máy ảnh để chụp ảnh và đưa vào hệ thống.

- Thủ trưởng đơn vị có người học ĐKDT phải chịu trách nhiệm về việc xét duyệt cho các thí sinh đủ điều kiện dự thi cũng như các thí sinh không đủ điều kiện dự thi. Thông báo công khai những trường hợp không đủ điều kiện dự thi trước ngày 07/6/2024.

- Tổ chức họp cha, mẹ học sinh lớp 12 để quán triệt các yêu cầu của Kỳ thi. Tăng cường quản lý và động viên học sinh quan tâm đến sức khỏe, tích cực ôn tập, không chủ quan trong việc ôn tập cũng như làm bài thi; tạo tâm thế bình tĩnh, tự tin để học sinh thi đạt kết quả tốt nhất. Tổ chức cho học sinh được rèn luyện kỹ năng làm bài thi, quy định làm bài thi trắc nghiệm, có mặt tại Điểm thi theo thời gian quy định để làm thủ tục, nhận thẻ dự thi, nghe hướng dẫn thực hiện Quy chế thi và dự thi đúng thời gian quy định.

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học lập danh sách, báo cáo về Sở GDĐT danh sách người học thuộc các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Quy chế thi nếu người này đủ điều kiện dự thi theo quy định của Bộ trưởng Bộ GDĐT nhưng không dự thi hoặc thi không đạt yêu cầu để được công nhận tốt nghiệp THPT để cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

- Các đơn vị, trường học được chọn đặt Điểm thi, chấm thi phải chuẩn bị

chu đáo cơ sở vật chất và các điều kiện để tổ chức coi thi, chấm thi đảm bảo các quy định. Cụ thể:

+ Tăng cường vệ sinh trường, lớp học; rà soát hệ thống điện đảm bảo an toàn; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy tại các Điểm thi.

+ Công tác giao nhận đề thi, bài thi tại các điểm trung chuyển cần đảm bảo an ninh và an toàn tuyệt đối. Trong quá trình vận chuyển đề thi, bài thi nhất thiết phải có cán bộ công an cùng tham gia, hợp đồng thuê xe có chất lượng tốt, không sử dụng xe taxi.

+ Các Điểm thi chủ động phối hợp với Công ty điện lực tại địa phương đảm bảo nguồn điện trong thời gian tổ chức thi.

+ Các máy chiếu, thiết bị wifi tại các Điểm thi cần được niêm phong, cắt nguồn rời các thiết bị. Các camera ở các phòng thi (nếu có) cần được che mắt và kiểm tra đầu nối đã ngắt chưa, nhằm đảm bảo phòng chống việc sử dụng công nghệ cao để gian lận thi cử.

- Lịch công tác tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT: Phụ lục 3 đính kèm.

Nhận được Công văn này, Sở GDĐT yêu cầu thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện, trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc hoặc đề xuất cần báo cáo về Sở GDĐT (Phòng QLCLGD-GDĐT, số điện thoại: 0256.3821253) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo);
- Công an tỉnh (phối hợp);
- Các sở, ngành liên quan (phối hợp);
- UBND các huyện, thị xã, TP (phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng CM, NV thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCLGD-GDĐT.

GIÁM ĐỐC

Đào Đức Tuấn

Phụ lục 1

(Kèm theo Công văn số: /SGDDĐT-QLCLGD-GDĐT ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

CÁC MINH CHỨNG ĐỂ ĐƯỢC HƯỞNG ƯU TIÊN KHU VỰC, ƯU TIÊN ĐỐI TƯỢNG TRONG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC; TUYỂN SINH CAO ĐẲNG NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON¹

TT	Quy chế tuyển sinh hiện hành	Minh chứng/cách thực hiện
I	Ưu tiên khu vực	
I.1	Theo khu vực của trường phổ thông	Thí sinh khai báo năm học lớp 10, 11, 12 trên Hệ thống. Hệ thống tự tính khu vực ưu tiên.
I.2	Học sinh có nơi thường trú (trong thời gian học cấp THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 (theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 31/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ); các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học cấp THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn. (Điểm c, khoản 1, Điều 7 Quy chế tuyển sinh hiện hành).	Thí sinh khai báo thời gian trên Hệ thống.
II	Ưu tiên đối tượng (Phụ lục Quy chế tuyển sinh hiện hành)	
II.1	Đối tượng 01: Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.	Giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền.
II.2	Đối tượng 02: Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.	Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc và Bằng khen hoặc Quyết định công nhận là chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
II.3	Đối tượng 03: a) Thương binh, bệnh binh, người có Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ	a) Giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh; Giấy chứng nhận hưởng chính sách như thương binh. b), c) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học từ cấp Trung đoàn (hoặc tương đương trở lên) trở lên hoặc bản sao Lệnh gọi nhập ngũ hoặc Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận.

TT	Quy chế tuyển sinh hiện hành	Minh chứng/cách thực hiện
	<p>được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;</p> <p>d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định.</p>	<p>d) Quyết định xuất ngũ.</p>
II.4	<p>Đối tượng 04:</p> <p>a) Thân nhân liệt sĩ;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;</p> <p>d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;</p> <p>đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.</p>	<p>a) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy báo tử hoặc Bản sao Bằng “Tổ quốc ghi công”; Bản khai tình hình thân nhân liệt sĩ (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP); Quyết định cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và trợ cấp tiền tuất của Sở LĐ-TB&XH (nếu có).</p> <p>b) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định; hoặc Giấy chứng nhận được hưởng chính sách như thương binh có tỉ lệ mất sức lao động 81% trở lên do Phòng LĐ-TB&XH cấp.</p> <p>c) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở LĐ-TB&XH cấp.</p> <p>d) Giấy khai sinh của thí sinh, và Quyết định công nhận Anh hùng lực lượng vũ trang hoặc Quyết định công nhận Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến.</p> <p>đ) Giấy khai sinh của thí sinh và Quyết định trợ cấp hàng tháng (do sở LĐ-TB&XH cấp) của con người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học.</p>
II.5	<p>Đối tượng 05:</p> <p>a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;</p> <p>b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác;</p> <p>c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa</p>	<p>a) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học.</p> <p>b) Giấy xác nhận của đơn vị cử đi học từ cấp Trung đoàn (hoặc tương đương trở lên) trở lên hoặc bản sao Lệnh gọi nhập ngũ hoặc Công an đơn vị, địa phương nơi sơ tuyển xác nhận.</p> <p>c) Văn bản bổ nhiệm và Quyết định xuất ngũ.</p>

TT	Quy chế tuyển sinh hiện hành	Minh chứng/cách thực hiện
	vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.	
II.6	<p>Đối tượng 06:</p> <p>a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;</p> <p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>	<p>a) Giấy khai sinh hoặc quyết định xác định lại dân tộc của cấp có thẩm quyền.</p> <p>b) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận thương binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận bệnh binh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định hoặc Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh do Sở LĐ-TB&XH cấp.</p> <p>c) Giấy khai sinh của thí sinh, và Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do cơ quan có thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cấp hoặc Giấy chứng nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học do Sở LĐ-TB&XH cấp.</p>
II.7	<p>Đối tượng 07:</p> <p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT- BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên;</p> <p>d) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p>	<p>a) Giấy xác nhận "Khuyết tật nặng" của UBND xã/phường/thị trấn nơi thí sinh thường trú cấp.</p> <p>b) Bản sao danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân cấp tỉnh, cấp bộ trở lên; hoặc Bằng lao động sáng tạo (có quyết định kèm theo).</p> <p>c) Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng.</p> <p>d) Bản sao văn bằng trung cấp Dược; Giấy xác nhận của đơn vị quản lý về thời gian làm việc và hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng.</p>

¹ Các minh chứng khác nếu đúng với quy định của pháp luật

Phụ lục 2

(Kèm theo Công văn số: /SGDDT-QLCLGD-GDTX ngày /4/2024 của Sở GDĐT)

DANH SÁCH CÁC ĐIỂM TIẾP NHẬN

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Địa chỉ
1	001	Quốc Học Quy Nhơn	09 Trần Phú, TP. Quy Nhơn
2	002	THPT Trung Vương	26 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn
3	003	THPT chuyên Lê Quý Đôn	02 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn
4	004	THPT Hùng Vương	P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn
5	005	PTDTNT THPT Bình Định	227 Nguyễn Thị Minh khai, TP. Quy Nhơn
6	006	THPT Trần Cao Vân	72 Trần Cao Vân, TP. Quy Nhơn
7	007	THPT Nguyễn Thái Học	127 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn
8	008	TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn	P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn
9	009	THPT Quy Nhơn	325 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Quy Nhơn
10	010	THPT Số 1 Tuy phước	TT Tuy Phước, huyện Tuy Phước
11	011	THPT Số 2 Tuy phước	Xã Phước Quang, huyện Tuy Phước
12	012	THPT Nguyễn Diệu	Xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước
13	013	THPT Xuân Diệu	TT Tuy Phước, huyện Tuy Phước
14	014	PTDTNT THCS & THPT Vân Canh	Thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh
15	015	THPT Số 1 An Nhơn	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn
16	016	THPT Số 2 An Nhơn	Ph. Đập Đá, thị xã An Nhơn
17	017	THPT Số 3 An Nhơn	xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn
18	018	THPT Hòa Bình	Xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn
19	019	THPT Nguyễn Đình Chiểu	108 Nguyễn Đình Chiểu, thị xã An Nhơn
20	020	THPT Nguyễn Trường Tộ	Ph. Đập Đá, thị xã An Nhơn
21	021	THPT Quang Trung	TT Phú Phong, huyện Tây Sơn
22	022	THPT Tây Sơn	Xã Tây Bình, huyện Tây Sơn
23	023	THPT Võ Lai	Xã Tây Giang, huyện Tây Sơn
24	024	THPT Nguyễn Huệ	TT Phú Phong, huyện Tây Sơn
25	025	THPT Vĩnh Thạnh	TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh
26	026	THPT Số 1 Phù Cát	TT Ngô Mây, huyện Phù Cát

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Địa chỉ
27	028	THPT Số 3 Phù Cát	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát
28	029	THPT Ngô Mây	TT Ngô Mây, huyện Phù Cát
29	030	THPT Nguyễn Hữu Quang	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát
30	031	THPT Số 1 Phù Mỹ	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
31	032	THPT Số 2 Phù Mỹ	TT Bình Dương, huyện Phù Mỹ
32	033	THPT An Lương	Xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ
33	034	THPT Nguyễn Trung Trực	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
34	035	THPT Bình Dương	TT Bình Dương, huyện Phù Mỹ
35	042	THPT Hoài Ân	TT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân
36	043	THPT Võ Giũ	Xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân
37	044	THPT Nguyễn Bình Khiêm	TT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân
38	045	THPT An Lão	Xã An Hòa , huyện An Lão
39	047	THPT Trần Quang Diệu	Xã Ân Tường Tây, huyện Hoài Ân
40	048	PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh	Xã Vĩnh Hào, huyện Vĩnh Thạnh
41	049	THPT Vân Canh	Xã Canh Vinh, huyện Vân Canh
42	050	THPT Nguyễn Hồng Đạo	Xã Cát Hanh, huyện Phù Cát
43	052	TT GDTX Tĩnh	107A, Đường Thanh Niên, Quy Nhơn
44	065	THPT Số 3 Tuy Phước	Xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước
45	067	PT DTNT THCS&THPT An Lão	Thị trấn An Lão, huyện An Lão
46	068	TT GDNN-GDTX Tuy Phước	TTr. Tuy Phước, huyện Tuy Phước
47	069	TT GDNN-GDTX An Nhơn	599 Ngô Gia Tự, thị xã An Nhơn
48	070	TT GDNN-GDTX Phù Cát	TTr. Ngô Mây, huyện Phù Cát
49	072	TT GDNN-GDTX Hoài Ân	01 Hà Huy Tập, TTr. Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân
50	073	TT GDNN-GDTX Tây Sơn	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn
51	074	TT GDNN-GDTX Vân Canh	TT Vân Canh, huyện Vân Canh
52	075	TT GDNN-GDTX Phù Mỹ	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
53	076	TT GDNN-GDTX An Lão	TT An Lão
54	077	TT GDNN-GDTX Vĩnh Thạnh	TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh
55	082	THPT số 2 Phù Cát	Xã Cát Minh Phù Cát
56	083	THPT Ngô Lê Tân	Xã Cát Thành, huyện Phù Cát

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Địa chỉ
57	084	THPT Mỹ Thọ	Xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ
58	085	THPT Tăng Bạt Hổ	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
59	086	THPT Nguyễn Trân	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn
60	087	THPT Nguyễn Du	Phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn
61	088	THPT Lý Tự Trọng	Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn
62	089	THPT Phan Bội Châu	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
63	090	THPT Tam Quan	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn
64	091	THPT chuyên Chu Văn An	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
65	092	TT GDNN-GDTC Hoài Nhơn	Phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn
66	093	TT GDNN-GDTC Quy Nhơn	Phường Quang Trung, TP Quy Nhơn
67	101	THPT FPT	Phường Nhơn Bình, TP Quy Nhơn
68	102	THPT Bùi Thị Xuân	Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn
69	901	Quốc học Quy Nhơn (Tự do)	09 Trần Phú, TP. Quy Nhơn
70	902	THPT Trung Vương(Tự do)	26 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn
71	903	THPT chuyên Lê Quý Đôn(Tự do)	02 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn
72	904	THPT Hùng Vương(Tự do)	P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn
73	905	PTDTNT THPT Bình Định(Tự do)	227 Nguyễn Thị Minh khai, TP. Quy Nhơn
74	906	THPT Trần Cao Vân(Tự do)	72 Trần Cao Vân, TP. Quy Nhơn
75	907	THPT Nguyễn Thái Học(Tự do)	127 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn
76	908	TH, THCS&THPT Ischool Quy Nhơn(Tự do)	P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn
77	909	THPT Quy Nhơn(Tự do)	325 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Quy Nhơn
78	910	THPT số 1 Tuy Phước (Tự do)	TT Tuy Phước, huyện Tuy Phước
79	911	THPT Số 2 Tuy phước(Tự do)	Xã Phước Quang, huyện Tuy Phước
80	912	THPT Nguyễn Diêu(Tự do)	Xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước
81	913	THPT Xuân Diệu(Tự do)	TT Tuy Phước, huyện Tuy Phước
82	914	PTDTNT THCS&THPT Vân Canh (Tự do)	TT Vân Canh, H Vân Canh
83	915	THPT số 1 An Nhơn (Tự do)	P. Bình Định, TX. An Nhơn
84	916	THPT Số 2 An Nhơn(Tự do)	02 Trần Quang Diệu, thị xã An Nhơn
85	917	THPT Số 3 An Nhơn(Tự do)	Thôn Thọ Lộc 1, xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn
86	918	THPT Hòa Bình(Tự do)	Xã Nhơn Phong, thị xã An Nhơn

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Địa chỉ
87	919	THPT Nguyễn Đình Chiểu(Tự do)	108 Nguyễn Đình Chiểu, thị xã An Nhơn
88	920	THPT Nguyễn Trường Tộ(Tự do)	Đường Lê Duẩn, Ph. Đập Đá, thị xã An Nhơn
89	921	THPT Quang Trung (Tự do)	TT Phú Phong, huyện Tây Sơn
90	922	THPT Tây Sơn(Tự do)	Xã Tây Bình, huyện Tây Sơn
91	923	THPT Võ Lai(Tự do)	Xã Tây Giang, huyện Tây Sơn
92	924	THPT Nguyễn Huệ(Tự do)	TT Phú Phong, huyện Tây Sơn
93	925	THPT Vĩnh Thạnh (Tự do)	TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh
94	926	THPT số 1 Phù Cát (Tự do)	TT Ngô Mây, huyện Phù Cát
95	928	THPT Số 3 Phù Cát(Tự do)	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát
96	929	THPT Ngô Mây(Tự do)	TT Ngô Mây, huyện Phù Cát
97	930	THPT Nguyễn Hữu Quang(Tự do)	Xã Cát Hưng, huyện Phù Cát
98	931	THPT số 1 Phù Mỹ (Tự do)	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
99	932	THPT Số 2 Phù Mỹ(Tự do)	TT Bình Dương, huyện Phù Mỹ
100	933	THPT An Lương(Tự do)	Xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ
101	934	THPT Nguyễn Trung Trực (Tự do)	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
102	935	THPT Bình Dương(Tự do)	TT Bình Dương, huyện Phù Mỹ
103	942	THPT Hoài Ân (Tự do)	TT Tăng Bat Hổ, huyện Hoài Ân
104	943	THPT Võ Giũ(Tự do)	Xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân
105	944	THPT Nguyễn Bình Khiêm(Tự do)	TT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân
106	945	THPT An Lão (Tự do)	Xã An Hòa, huyện An Lão
107	947	THPT Trần Quang Diệu(Tự do)	Xã Ân Tường Tây, huyện Hoài Ân
108	948	PTDTNT THCS & THPT Vĩnh Thạnh(Tự do)	Xã Vĩnh Hào, huyện Vĩnh Thạnh
109	949	THPT Vân Canh(Tự do)	Xã Canh Vinh, huyện Vân Canh
110	950	THPT Nguyễn Hồng Đạo(Tự do)	Xã Cát Hanh, huyện Phù Cát
111	952	TT GDTX Tinh(Tự do)	107A, Đường Thanh Niên, Quy Nhơn
112	965	THPT Số 3 Tuy Phước(Tự do)	Xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước
113	967	PT DTNT THCS&THPT An Lão(Tự do)	Thị trấn An Lão, huyện An Lão
114	968	TT GDNN-GDTX Tuy Phước(Tự do)	TTr. Tuy Phước, huyện Tuy Phước
115	969	TT GDNN-GDTX An Nhơn(Tự do)	599 Ngô Gia Tự, thị xã An Nhơn
116	970	TT GDNN-GDTX Phù Cát(Tự do)	TTr. Ngô Mây, huyện Phù Cát

STT	Mã	Tên điểm tiếp nhận	Địa chỉ
117	972	TT GDNN-GDTX Hoài Ân(Tự do)	01 Hà Huy Tập, TTr. Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân
118	973	TT GDNN-GDTX Tây Sơn(Tự do)	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn
119	974	TT GDNN-GDTX Vân Canh(Tự do)	TT Vân Canh, huyện Vân Canh
120	975	TT GDNN-GDTX Phù Mỹ(Tự do)	TT Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ
121	976	TT GDNN-GDTX An Lão(Tự do)	TT An Lão, huyện An Lão
122	977	TT GDNN-GDTX Vĩnh Thạnh(Tự do)	TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh
123	982	THPT số 2 Phù Cát(Tự do)	Xã Cát Minh Phù Cát, Bình Định
124	983	THPT Ngô Lê Tân(Tự do)	Xã Cát Thành, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
125	984	THPT Mỹ Thọ(Tự do)	Xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
126	985	THPT Tăng Bạt Hổ (Tự do)	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
127	986	THPT Nguyễn Trân(Tự do)	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn
128	987	THPT Nguyễn Du(Tự do)	Phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn
129	988	THPT Lý Tự Trọng(Tự do)	Xã Hoài Châu Bắc, thị xã Hoài Nhơn
130	989	THPT Phan Bội Châu(Tự do)	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
131	990	THPT Tam Quan(Tự do)	Phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn
132	991	THPT chuyên Chu Văn An(Tự do)	Phường Bông Sơn, thị xã Hoài Nhơn
133	992	TT GDNN-GDTX Hoài Nhơn(Tự do)	Phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn
134	993	TT GDNN-GDTX Quy Nhơn(Tự do)	Phường Quang Trung, TP Quy Nhơn
135	994	THPT FPT(Tự do)	Phường Nhơn Bình, TP Quy Nhơn
136	995	THPT Bùi Thị Xuân(Tự do)	Phường Nhơn Phú, TP Quy Nhơn
137	999	Sở GDĐT Bình Định (Tự do)	08 Trần Phú, TP Quy Nhơn

Phụ lục 3**LỊCH CÔNG TÁC KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024***(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD ngày /4/2024 của Sở GDĐT)*

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức tập huấn Quy chế thi và nghiệp vụ tổ chức thi cho cán bộ làm công tác thi	Sở GDĐT	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Chậm nhất ngày 23/4/2024
2	Rà soát, cập nhật thông tin của học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) đang học lớp 12 trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành, gồm: - Thông tin cá nhân học sinh;	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Sở GDĐT	Hoàn thành trước 17 giờ ngày 26/4/2024
	- Thông tin kết quả học tập của học sinh.			Hoàn thành trước 17 giờ ngày 25/5/2024
3	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho giáo viên chủ nhiệm, học sinh, học viên lớp 12 về Quy chế thi, hướng dẫn ĐKDT, ... - Lập và giao tài khoản cho thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024;	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024	- Từ ngày 24/4/2024 đến hết ngày 26/4/2024
	- Thí sinh thử đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên Hệ thống quản lý thi.	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024	- Từ ngày 24/4/2024 đến hết ngày 28/4/2024
4	- Tổ chức cho thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024 ĐKDT trực tuyến.	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Thí sinh đang học lớp 12 năm học 2023-2024	- Từ ngày 02/5/2024 đến 17 giờ 00 ngày 10/5/2024
5	Tổ chức cho thí sinh thuộc điểm b, điểm c khoản 1 Điều 12 Quy chế thi ĐKDT trực tiếp; nhận Phiếu ĐKDT và nhập dữ liệu của thí sinh vào Hệ thống QLT	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Thí sinh tự do	Từ ngày 02/5/2024 đến 17 giờ 00 ngày 10/5/2024
6	Rà soát, kiểm tra, chỉnh sửa thông tin của thí sinh (nếu có).	Điểm ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 11/5 đến hết ngày 17/5/2024

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
7	Nộp hồ sơ miễn thi môn ngoại ngữ, miễn thi tất cả các bài thi trong xét CNTT Nơi giao, nhận: Sở GDĐT (phòng QLCLGD-GDĐT)	Các trường THPT, trung tâm GDĐT	Sở GDĐT	Ngày 17/5/2024
8	In danh sách thí sinh ĐKDT theo thứ tự a, b, c,... của tên thí sinh; in phiếu ĐKDT, phiếu số 1, số 2; thí sinh ký xác nhận thông tin ĐKDT trên Phiếu và danh sách; ký đóng dấu và trả cho thí sinh phiếu số 2.	Các đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 20/5/2024
9	Kiểm tra và kiểm tra chéo thông tin thí sinh	Sở GDĐT	Các Đơn vị ĐKDT	Ngày 22, 23/5/2024
10	Hoàn thành chỉnh sửa thông tin của cá nhân (nếu có); bàn giao Danh sách thí sinh ĐKDT và Phiếu ĐKDT hoặc túi hồ sơ ĐKDT (đối với thí sinh tự do) cho Sở GDĐT, các biên bản kiểm tra chéo hồ sơ và báo cáo khắc phục sau kiểm tra	Các Đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Ngày 24, 25/5/2024
11	- Nộp hồ sơ ĐKDT và các hồ sơ liên quan đến công tác kiểm tra chéo về Sở GDĐT	Sở GDĐT	Các Đơn vị ĐKDT	Từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00 ngày 27/5/2024
12	Nhận Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp, hồ sơ, chứng nhận hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích kèm theo.	Các Đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 31/5/2024
13	Thí sinh phản hồi các sai sót nếu có trên hệ thống QLT về thông tin xét công nhận tốt nghiệp	Thí sinh	Các Đơn vị ĐKDT	Chậm nhất ngày 06/6/2024
14	Hoàn thành việc nhập, rà soát dữ liệu xét công nhận tốt nghiệp, in thông tin thí sinh và cho thí sinh rà soát ký xác nhận và cập nhật những sửa đổi, bổ sung dữ liệu ĐKXCNTN của thí sinh vào hệ thống QLT	Các Đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 01/6 đến hết ngày 06/6/2024

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
15	Thông báo công khai những trường hợp thí sinh không đủ điều kiện dự thi.	Thủ trưởng Đơn vị ĐKDT	Các trường THPT, trung tâm GDTX; cá nhân và đơn vị có liên quan	Hoàn thành chậm nhất ngày 07/6/2024
16	In, hoàn thiện và cấp Giấy báo dự thi cho thí sinh.	Các Đơn vị ĐKDT		Hoàn thành chậm nhất ngày 18/6/2024
17	Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để tổ chức thi tại các Điểm thi.	Hội đồng thi	Các Điểm thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 21/6/2024
18	Tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ coi thi.	Sở GDĐT	Các trường THPT, trung tâm GDTX; cá nhân và đơn vị có liên quan	Hoàn thành chậm nhất ngày 24/6/2024
19	Tổ chức coi thi	Ban Coi thi của Hội đồng thi	Sở GDĐT	Từ ngày 25/6/2024 đến 30/6/2024
20	Các trường THPT, Trung tâm GDTX nộp hồ sơ đặc cách (nếu có) về Sở GDĐT (phòng QLCLGD-GDTX).	Các trường THPT, TT GDTX	Sở GDĐT	Trước ngày 05/7/2024
21	Tổ chức chấm thi	Các Ban của Hội đồng thi	Sở GDĐT	Hoàn thành chậm nhất ngày 14/7/2024
22	Công bố kết quả thi	Hội đồng thi	Sở GDĐT; các đơn vị ĐKDT	08 giờ 00 ngày 17/7/2024
23	Xét công nhận tốt nghiệp THPT	Sở GDĐT	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Hoàn thành chậm nhất ngày 19/7/2024
24	Cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời; trả học bạ và các loại Giấy chứng nhận liên quan (bản chính) cho thí sinh	Hiệu trưởng trường THPT, Giám đốc trung tâm GDTX		Hoàn thành chậm nhất ngày 23/7/2024
25	In và gửi Giấy chứng nhận kết quả thi cho thí sinh	Hội đồng thi	Đơn vị ĐKDT	Hoàn thành chậm nhất ngày 23/7/2024
26	Thu nhận đơn phúc khảo và lập danh sách phúc khảo	Các Đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT	Từ ngày 17/7 đến hết ngày 26/7/2024

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
27	Chuyên dữ liệu phúc khảo cho Sở GDĐT/Hội đồng thi	Các Đơn vị ĐKDT	Sở GDĐT/ Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 27/7/2024
28	Tổ chức phúc khảo bài thi (nếu có)	Hội đồng thi	Sở GDĐT/Hội đồng thi	Hoàn thành chậm nhất ngày 04/8/2024
29	Xét công nhận tốt nghiệp THPT sau phúc khảo	Sở GDĐT	Các trường THPT, trung tâm GDTX	Hoàn thành chậm nhất ngày 11/8/2024

Phụ lục 4*(Kèm theo Công văn số**/SGDDĐT-QLCLGD ngày /4/2024 của Sở GDĐT)**Mẫu 1a***SỞ GDĐT BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG THPT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****DANH SÁCH THÍ SINH THUỘC DIỆN MIỄN THI 04 MÔN THI/BÀI THI XÉT TỐT NGHIỆP THPT
TRONG KỶ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024**

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Diện miễn thi	Lý do	Hồ sơ kèm theo	Ghi chú
1								
2								

Tổng cộng danh sách có: trường hợp**Người lập bảng**
*(Ký ghi rõ họ tên)***HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**
(Ký tên đóng dấu)

SỞ GDĐT BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG THPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH THÍ SINH THUỘC DIỆN MIỄN THI NGOẠI NGỮ
TRONG KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2024**

TT	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngoại ngữ	Chứng chỉ	Điểm (nếu có)	Nơi cấp	Ghi chú
1									
2									

Tổng cộng danh sách có: trường hợp

Người lập bảng
(Ký ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(Ký tên đóng dấu)